TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: **20**/2020/QĐST- DS	*H, ngày 12 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 92/2020/TLST- DS ngày 14 tháng 10 năm 2020

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Đỗ Hoàng S, sinh năm 1957

Địa chỉ: Ấp 1, xã T, huyện C, tỉnh Bình Phước.

- **Bị đơn:** Chị Thị M, sinh năm 1986

Địa chỉ: Tổ 3, ấp S, xã P, huyện H, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như Su:

- **Về nghĩa vụ**: Chị Thị M có trách nhiệm trả cho ông Đỗ Hoàng S số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm**: Các đương sự thống nhất chị Thị M chịu 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bình Phước trả lại cho ông Đỗ Hoàng S số tiền 750.000đ (Bảy trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai số 0002182 ngày 07/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay Su khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự ;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- Lưu .

THẨM PHÁN
(Đã ký)
Nguyễn Đình Học